

SỞ GD&ĐT QUẢNG NAM
TRƯỜNG THPT QUẾ SƠN

KẾ HOẠCH DẠY HỌC PHỤ ĐẠO HỌC SINH KHỐI 12
NĂM HỌC 2023-2024
MÔN: TIẾNG ANH 12

I. Thông tin

1. Tổ trưởng: VÕ THỊ LỆ HOA

2. Giáo viên được phân công giảng dạy: - VÕ THỊ KIM CÚC
- VÕ THỊ LỆ HOA
- LÊ NGUU

Lớp 12/5; 12/6; 12/7

Lớp 12/3; 12/4;

Lớp: 12/1; 12/2;

II. Thời gian thực hiện:

- Từ tuần 3 đến tuần 35

III. Kế hoạch cụ thể:

Tuần/ Thời gian	Tiết ppct	Nội dung ôn tập được tổ chức chuyên môn thống nhất (Tên bài học, chủ đề)	Hình thức tổ chức dạy học	Yêu cầu cần đạt được
Tuần 3 (18-24/9/23)	1	PRONUNCIATION (-Vowel ...)	TT/ qua zalo/Padlet ; sửa bài trực tiếp theo lớp	Quy luật phát âm các nguyên âm
	2	PRONUNCIATION (-Consonants ...)		Quy luật phát âm các phụ âm
Tuần 4 (25/9- 1/10/23)	3	PRONUNCIATION (-ed, -s, -es ending...)	TT/ qua zalo/Padlet ; sửa bài trực tiếp theo lớp	Quy luật phát âm đuôi “ed, -s, es”
	4	STRESS (Two and more than two syllable words)		Quy luật nhấn âm các từ 2 hoặc nhiều hơn 2 âm tiết
Tuần 5 (2-8/10/23)	5	TENSE REVISION & SEQUENCE OF TENSES	TT/ qua zalo/Padlet ; sửa bài trực tiếp theo lớp	Nắm được cấu trúc các loại câu bị động, cách chuyển đổi từ chủ động, sang bị động
	6	ACTIVE & PASSIVE VOICE		

			sửa bài trực tiếp theo lớp	
Tuần 6 (9-15/10/23)	7	VERB FORM (Vbare, V-to; V-ing)	TT/ qua zalo/Padlet ; sửa bài trực tiếp theo lớp	Nắm được kiến thức về động từ nguyên mẫu, không “to”, có “to”, danh động từ; -Nắm được cách chuyển đổi câu, kết hợp câu, sd infinitive, gerund, gerund perfect, participle perfect
	8	SENTENCE TRANSFORMATION/ COMBINATION (INFINITIVE, GERUND, GERUND PERFECT, PARTICIPLE, PARTICIPLE PERFECT..)		
Tuần 7 (16-22/10/23)	9	REPORTED SPEECH (Sentences transformation)	TT/ qua zalo/Padlet ; sửa bài trực tiếp theo lớp	Nắm được kiến thức về các loại câu tường thuật
	10	REPORTED SPEECH (multiple choice)		
Tuần 8 (23-29/10/23)	11	REVISION TEST	TT/ qua zalo/Padlet ; sửa bài trực tiếp theo lớp	Ôn lại kiến thức đã học ở các tuần trên
	12	REVISION TEST CORECTION		
Tuần 9 (30/10-5/11/23)	13	CONDITIONAL SENTENCES (sentence writing)	TT/ qua zalo/Padlet ; sửa bài trực tiếp theo lớp	Nắm được cấu trúc, cách dùng câu điều kiện, cách viết lại câu đk
	14	CONDITIONAL SENTENCES (multiple choice)		
Tuần 10 (6-12/11/23)	15	RELATIVE CLAUSES : sentence transformation/ combination (omit, reduce R.Pron...)	TT/ qua zalo/Padlet ; sửa bài trực tiếp theo lớp	Nắm được cấu trúc, cách dùng mđqh, cách chuyển đổi, kết hợp câu
	16	RELATIVE CLAUSES: Multiple choice		
Tuần 11 (13-19/11/23)	17	PHRASES & CLAUSES OF CONCESSION PHRASES & CLAUSES OF REASON	TT/ qua zalo/Padlet ; sửa bài trực tiếp theo lớp	Nắm được cấu trúc, cách dùng cụm từ và mđ chỉ sự nhượng bộ và mđ chỉ nguyên nhân
	18	PHRASES & CLAUSES OF PURPOSES PHRASES & CLAUSES OF RESULT		Nắm được cấu trúc, cách dùng cụm từ và mđ chỉ mục đích, mệnh đề

				chỉ kết quả
Tuần 12 (20-26/11/23)	19	MODAL VERBS (ACTIVE & PASSIVE)	TT/ qua zalo/Padlet ; sửa bài trực tiếp theo lớp	Sử dụng được các động từ khiếm khuyết (chủ động và bị động)
	20	COMPARISON/ DOUBLE COMPARISON		Nắm được cấu trúc, cách dùng câu so sánh
Tuần 13 (27/11- 3/12/23)	21	WH- QUESTIONS & TAG QUESTIONS	TT/ qua zalo/Padlet ; sửa bài trực tiếp theo lớp	Nắm được cấu trúc, cách dùng các loại câu hỏi.
	22	CLEFT SENTENCES		Nắm được cấu trúc, cách dùng câu chẻ
Tuần 14 (4-10/12/23)	23	READING (CLOSE TEST & COMPREHENSION)	TT/ qua zalo/Padlet ; sửa bài trực tiếp theo lớp	Nắm được từ vựng, cách làm bài đọc hiểu
	24			
Tuần 15 (11-17/12/23)	25	REVISION TESST	TT/ qua zalo/Padlet ; sửa bài trực tiếp theo lớp	Ôn luyện kiến thức đã học ở kỳ 1
	26	REVISION TESST CORECTION		
Tuần 16 (18-24/12/23)		PHRASAL VERBS	TT/ qua zalo/Padlet ; sửa bài trực tiếp theo lớp	Nắm được và sử dụng một số cụm động từ thường gặp
	28	PHRASAL VERBS		
Tuần 17 (16-22/1/23)	29	PREPOSITION, CONJUNCTION, ARTICLES	TT/ qua zalo/Padlet ; sửa bài trực tiếp theo lớp	Nắm được và sử dụng một số giới từ và liên từ thường gặp , Nắm được và sử dụng đúng mạo từ
	30	- ADJECTIVES OF ATTITUDE - ORDER OF ADJECTIVE		Nắm được cách sử dụng tính từ chỉ thái độ và trật tự tính từ
Tuần 18 (6-12/2/23)	31	IDIOMS, EXPRESSIONS	TT/ qua zalo/Padlet ; sửa bài trực tiếp theo lớp	Nắm được một số thành ngữ & cụm từ cố định thường gặp
	32	IDIOMS, EXPRESSIONS		
(8-14/1/24)		KTHK1		

Tuần 19 (15-21/1/24)	33	COMMUNICATION ,	TT/ qua zalo/Padlet ; sửa bài trực tiếp theo lớp	-Nắm được số tình huống giao tiếp thường gặp -Nắm cách làm dạng bài tập sửa lỗi
	34	MISTAKE CORRECTION		
Tuần 20 (22-28/1/24)	35	SYNONYM & ANTONYM	TT/ qua zalo/Padlet ; sửa bài trực tiếp theo lớp	-Nắm cách làm bài tập tìm từ ĐN,TN và ôn những từ ĐN,TN ở hk2
	36			
Tuần 21 (29/1- 04/2/24)	37	SENTENCE COMBINATION & TRANSFORMATION (Multiple choice)	TT/ qua zalo/Padlet ; sửa bài trực tiếp theo lớp	Nắm được cách làm bài tập trắc nghiệm writing
	38			
Tuần (5/1- 11/2/24):		NGHỈ TẾT		
Tuần 22 (12-18/2/24)	39	READING (CLOZE TEST & COMPREHENSION)	Trực tiếp theo lớp	Nắm được cách làm bài reading & từ vựng thuộc các chủ điểm đã học
	40			
Tuần 23 (19-25/2/24)	41	REVISION TEST	Trực tiếp theo lớp	- Củng cố kiến thức đã học
	42	REVISION TEST CORRECTION		
Tuần 24 (26/2-3/3/24)	43	SAMPLE TEST 1	Trực tiếp theo lớp	- Học sinh ôn lại toàn bộ kiến thức đã học,
	44			
Tuần 25 (4-10/3/24)	45	SAMPLE TEST 2	Trực tiếp theo lớp	-Giúp hs tiếp cận với các dạng đề thi TNTHPT QG
	46			
Tuần 26 (11-17/3/24)	47	SAMPLE TEST 3	Trực tiếp theo lớp	-Luyện kỹ năng làm bài thi
	48			
Tuần 27 (18-24/3/24)	49	SAMPLE TEST 4	Trực tiếp theo lớp	
	50			
Tuần 28 (25-31/3/24)	51	SAMPLE TEST 5	Trực tiếp theo lớp	
	52			
Tuần 29 (1-7/4/24)	53	SAMPLE TEST 6	Trực tiếp theo lớp	
	54			

Tuần 30 (8-14/4/24)	55	SAMPLE TEST 7	Trực tiếp theo lớp	
	56			
Tuần 31 (15-21/4/24)	57	SAMPLE TEST 8	Trực tiếp theo lớp	
	58			
Tuần 32 (22-28/4/24)	59-60	SAMPLE TEST 9	Trực tiếp theo lớp	
Tuần 33 (29/4-5/5/24)	61-62	SAMPLE TEST 10	Trực tiếp theo lớp	
Tuần 34 (6-12/5/24)	63-64	SAMPLE TEST 11	Trực tiếp theo lớp	
Tuần 35 (13-19/5/24)		THI HK 2 TỔNG KẾT NĂM HỌC		
(20-26/5/23)				

Duyệt của Lãnh đạo



NGUYỄN THỊ HỘI

Tổ trưởng chuyên môn



VÕ THỊ LỆ HOA